CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ.2019	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2019*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ban hành ngày 26/11/2014*
- *Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, ban hành ngày 29/6/2006 và Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12, ban hành ngày 24/11/2010*
- *Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất - Thương mại May Sài Gòn*
- *Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Sản xuất Thương mại may Sài Gòn số 01/BB – ĐHĐCĐ.2019 ngày 25 tháng 4 năm 2019 .*

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 09 Tháng 09 Năm 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN
Q.GÒ VẤP-TP HỒ CHÍ MINH
BÙI TUẤN NGỌ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN
QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo thường niên 2018 gồm các báo cáo :

1. Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
2. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018
4. Báo cáo Tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2018:

Doanh thu thuần	:	2.038.900.592.256 đồng
Lợi nhuận trước thuế	:	141.461.855.614 đồng

Điều 2: Thông qua các Tờ trình tại Đại hội :

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) tính đến 31/12/2017	VNĐ	69.103.911.012
2	Số đã chi đến 31/12/2018	VNĐ	28.617.036.530
3	**Lợi nhuận sau thuế còn lại (3=1-2)**	**VNĐ**	**40.486.874.482**
4	**Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ**	**VNĐ**	**120.936.297.241**
5	Giữ lại khoản dự phòng	VNĐ	11.101.920.000
	• Khoản đầu tư vào cty GDI		8.101.920.000
	• Khoản rủi ro khi quyết toán báo cáo năm tài chính 2014-2018.		3.000.000.000
6	**LNST được phép phân bổ**	**VNĐ**	**109.834.377.241**

7	Cổ tức 30%	VNĐ	46.519.080.000
	Trong đó : - Đã chi cổ tức đợt 1: 15% bằng tiền	VNĐ	23.259.540.000
	- Cổ tức còn lại : 15% bằng cổ phiếu	VNĐ	23.259.540.000
8	Thù lao HĐQT và BKS (2%/LNST được phép phân bổ sau khi trừ LNST 3.961.360.000 VNĐ thoái vốn tại Cty Sagoda)	VNĐ	2.117.460.345
	+ 11 Tháng		1.743.969.063
	+ Tháng 12		373.491.282
9	Trích thưởng HĐQT (2%/LNST được phép phân bổ sau khi trừ LNST 3.961.360.000 VNĐ thoái vốn tại Cty Sagoda)	VNĐ	6.982.022.396
	+ 11 Tháng		5.396.965.984
	+ Tháng 12		1.585.056.412
	Bao gồm:		
	* Hoàn thành kế hoạch : Thưởng 4%/LNST theo kế hoạch	VNĐ	2.403.519.553
	* Thưởng vượt lợi nhuận kế hoạch : 10% vượt so với chỉ tiêu	VNĐ	4.578.502.843
10	**Tổng lợi nhuận đã phân bổ và trích lập quỹ**	**VNĐ**	**55.618.562.741**
11	**Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi phân bổ (3+4-10); Trong đó có khoản dự phòng tại mục 5: 11.101.920.000 VNĐ**	**VNĐ**	**105.804.608.982**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời gian và thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo đúng quy định
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị đương nhiệm quyết định đối tượng được thưởng và thời gian thưởng từ nguồn trích thưởng HĐQT như phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Doanh thu : 1.900.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 78.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức năm 2019 dự kiến : 20% - 30%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu trên, tùy theo kết quả mà quyết định mức tạm ứng cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

3. Ngân sách đầu tư cho năm 2019

- Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh : 300.000.000.000 đồng
- Vay ngân hàng để tài trợ vốn hoạt động : 1.500.000.000.000 đồng

4. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức :

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo phương án đính kèm Nghị quyết

Trong đó:

- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu : 15% theo mệnh giá.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 2.325.954 cổ phiếu.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi trả cổ tức : 178.815.740.000 đồng.
- Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018

5. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu :

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương án đính kèm Nghị quyết

Trong đó:

- Số lượng dự kiến phát hành : 8.916.157 cổ phiếu
- Giá phát hành : 15.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành : 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, 01 cổ phần tương đương với 01 quyền mua cổ phần mới, 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị.).
- Thời gian phát hành : Sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 267.977.310.000 đồng

6. Sửa đổi , bổ sung Điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người Đại diện theo pháp luật sửa đổi, ban hành lại Điều lệ theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đính kèm Nghị quyết và thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi Tên doanh nghiệp tại Điều 2 khoản 1 Điều lệ Công ty với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan có liên quan.

7. Sửa đổi , bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật Công ty chỉnh sửa lại Quy chế và ban hành bản Quy chế mới theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đính kèm Nghị quyết.

8. Công ty kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2019

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam (E&Y)
2. Công ty TNHH PRICEWATERHOUSR COOPERS Việt Nam (PWC)
3. Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam (DELOITTE)
4. Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)

9. Thù lao, Thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019

9.1. Thù lao HĐQT, BKS : 2% Lợi nhuận sau thuế

9.2. Mức thưởng HĐQT, BKS

- Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận : 2% Lợi nhuận sau thuế
- Nếu vượt chỉ tiêu lợi nhuận, thưởng thêm : 4% Phần vượt lợi nhuận sau thuế

9.3. Ủy quyền HĐQT:

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu trên và tùy theo kết quả hoạt động mà quyết định chi trả thù lao, thưởng theo Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2019.

Điều 3 : Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Sản xuất Thương mại May Sài Gòn thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/04/2019

- Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận :
- UBCKNN
- Sở GDCK TP.HCM
- Cổ đông Công ty
- Thành viên HĐQT Cty
- Ban TGĐ Cty
- Thành viên BKS Cty
- Lưu VPHĐQT;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

BÙI TUẤN NGỌC

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ.2019 ngày 25/04/2019)

1. **Tên cổ phiếu** : Cổ phiếu CTCP Sản xuất Thương Mại May Sài Gòn.
2. **Loại chứng khoán** : Cổ phiếu phổ thông.
3. **Mệnh giá** : 10.000 đồng/ cổ phiếu.
4. **Vốn điều lệ dự kiến sau khi trả cổ tức** : 178.815.740.000 (một trăm bảy mươi tám tỷ tám trăm mười lăm triệu bảy trăm bốn mươi ngàn) đồng.
5. **Số lượng cổ phiếu theo vốn điều lệ** : 17.881.574 (mười bảy triệu tám trăm tám mươi mốt ngàn năm trăm bảy mươi bốn) cổ phiếu.
6. **Số lượng cổ phiếu quỹ** : 49.260 (Bốn mươi chín ngàn hai trăm sáu mươi) cổ phiếu.
7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi trả cổ tức** : 17.832.314 (mười bảy triệu tám trăm ba mươi hai ngàn ba trăm mười bốn) cổ phiếu.
8. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa** : 8.916.157 (tám triệu chín trăm mười sáu ngàn một trăm năm mươi bảy) cổ phiếu.
9. **Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá** : 89.161.570.000 (tám mươi chín tỷ một trăm sáu mươi mốt triệu năm trăm bảy mươi ngàn) đồng.

10. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:

- Vốn điều lệ trước phát hành : 178.815.740.000 đồng
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng : 89.161.570.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi phát hành : 267.977.310.000 đồng

11. Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu 50% tính trên số lượng cổ phần đang lưu hành sau khi thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu (thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).

12. Phương án phát hành cụ thể:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 8.916.157 (tám triệu chín trăm mười sáu ngàn một trăm năm mươi bảy) cổ phiếu.
- Giá phát hành : 15.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 89.161.570.000 (tám mươi chín tỷ một trăm sáu mươi mốt triệu năm trăm bảy mươi ngàn) đồng.

- Tỷ lệ phát hành: 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, 01 cổ phần tương đương với 01 quyền mua cổ phần mới, 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị.).
- Hình thức chào bán: Chào bán chứng khoán ra công chúng
- Nguyên tắc xác định giá:

a. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2018

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2018 = Số lượng cổ phiếu đã phát hành – Cổ phiếu quỹ

= 15.555.620 – 49.260 = 15.506.360 cổ phần

b. Giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách của GMC tại thời điểm 31/12/2018 theo BCTC kiểm toán năm 2018:

Gía trị sổ sách 1 cổ phần tại thời điểm 31/12/2018 (mệnh giá 10.000 đồng, vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 là: 380.306.446.775 đồng

$$\text{Giá trị sổ sách cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu-Tài sản vô hình}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} = \frac{380.306.446.775 - 0}{15.506.360} = \textbf{24.526 đồng/CP}$$

c. Một số chỉ tiêu cơ bản của doanh nghiệp cùng ngành:

STT	Tên doanh nghiệp	ĐVT	P/E	P/B
1	CTCP Dệt may Thương mại Đầu tư Thành Công	Lần	6,23	1,37
2	CTCP Everpia Việt Nam	Lần	8,89	0,74
3	CTCP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập Khẩu Bình Thạnh	Lần	3,32	0,85
	Bình quân	**Lần**	**6,15**	**1,40**

d. Phương pháp so sánh P/E:

Phương pháp này dựa trên thu nhập kết quả kinh doanh năm 2018 của GMC và hệ số giá trên thu nhập (P/E) bình quân của các công ty cùng ngành đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Chỉ tiêu	ĐVT	Số liệu
Lợi nhuận sau thuế năm 2018 (a)	VNĐ	120.108.000.940
Số lượng cổ phiếu bình quân lưu hành 31/12/2018 (b)	cổ phiếu	**15.506.360**
Thu nhập trên 1 cổ phiếu trong 04 quý gần nhất (a/b)	VNĐ/cp	7.746
Hệ số bình quân P/E của ngành	Lần	6,15
Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp so sánh P/E	**VNĐ/cp**	**47.638**

e. Phương pháp so sánh P/BV

Phương pháp này dựa trên giá trị sổ sách ngày 31/12/2018 của GMC và hệ số giá trên giá trị sổ sách (P/BV) bình quân của các công ty cùng đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh.

Chỉ tiêu	ĐVT	Số liệu
Giá trị sổ sách ngày 31/12/2018 (a)	VNĐ	24.626
Hệ số bình quân P/BV của ngành (b)	Lần	1,4
Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp P/BV(a*b)	**VNĐ/cổ phiếu**	**34.336,4**

f. Kết luận về giá cổ phiếu

Phương pháp	Giá cổ phiếu	Tỷ trọng
Phương pháp so sánh P/E	47.638	50%
Phương pháp so sánh P/BV	34.336,4	50%
Trung bình gia quyền (VNĐ/CP)	**40,987,2**	

Tính đến yếu tố thận trọng và pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành thêm, giá chào bán được đề nghị của cổ phiếu GMC là 15.000 VND/CP.

13. Đánh giá về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:

Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu có thể xảy ra khi GMC thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với giá bán ưu đãi (thấp hơn thị giá của cổ phiếu đang lưu hành). Đối với đợt phát hành tăng vốn điều lệ của GMC, có một số lưu ý đối với nhà đầu tư về rủi ro pha loãng giá cổ phiếu như sau:

Tổng số cổ phiếu chào bán: 8.916.157 cổ phần cho cổ đông hiện hữu của Công ty với giá phát hành là 15.000 đồng/cp.

Giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh vào ngày giao dịch không hưởng quyền theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{(PR_{t-1} \text{ x Số lượng CP đang lưu hành}) + (PR \text{ x Số lượng CP phát hành thêm})}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành + Số lượng cổ phiếu phát hành thêm}}$$

Trong đó:

- P_{tc} : là giá tham chiếu cổ phiếu cần xác định trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn điều lệ, đây là giá cần xác định.
- PR_{t-1}: là giá chứng khoán trên thị trường trước ngày giao dịch không hưởng quyền.
- PR : là giá phát hành.

Ví dụ :

Giả sử giá cổ phiếu GMC vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 35.000 đồng/cổ phiếu (PR_{t-1}). Tổng số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu là 8.916.157 cổ phần. Giá chào bán là 15.000 đồng/cp. Số lượng cổ phần lưu hành sau khi trả cổ tức là 17.832.314 cổ phần. Như vậy, ngày giao dịch không hưởng quyền giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh như sau :

$$P_{tc} = \frac{(35.000 \times 17.832.314) + (15.000 \times 8.916.157)}{17.832.314 + 8.916.157} = 28.333 \text{ đồng/cổ phần}$$

Ngoài ra, việc thay đổi vốn chủ sở hữu của GMC cũng làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, từ đó ảnh hưởng đến chỉ số EPS hiện tại của GMC.

Tuy nhiên, những rủi ro từ việc cổ phiếu bị pha loãng sẽ được hạn chế nếu như Công ty sử dụng tối ưu nguồn vốn huy động được và duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh sau đợt chào bán.

14. **Thời điểm phát hành:** Sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và Ủy ban chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận. Việc thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
15. **Điều kiện chuyển nhượng:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.
16. **Phương thức thanh toán:**
    - Đối với cổ đông đã lưu ký: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký. Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện hết hiệu lực.
    - Đối với cổ đông chưa lưu ký: Làm thủ tục đăng ký mua tại trụ sở Công ty và nộp tiền mua cổ phiếu trực tiếp tại Công ty hoặc nộp tiền vào tài khoản phong tỏa
17. **Phương thức thực hiện quyền** : Cổ đông được hưởng quyền ưu tiên mua cổ phần sẽ thực hiện theo phương thức thực hiện quyền. Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba.
18. **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ :** Số cổ phiếu phát hành thêm được làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được hủy.
    Ví dụ: nhà đầu tư Nguyễn Văn A sở hữu 1.003 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu được quyền mua là (1.003 x 1)/2 = 501,5 cổ phiếu và được làm tròn xuống đến hàng đơn vị như sau:
    - *Ông A được quyền mua thêm 501 cổ phiếu;*
    - *Phần lẻ 0,5 cổ phiếu sẽ được hủy*
19. **Phương án phân phối cổ phần không được đăng ký thực hiện quyền mua :**
    Trong trường hợp chào bán không thành công, đối với số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, HĐQT sẽ cộng dồn và phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu (15.000 đồng/cổ phiếu). Số cổ phiếu phát hành nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
20. **Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến:**
    Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến : 100% trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Trong trường hợp số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không được phân phối hết thì Hội đồng quản trị Công ty sẽ phân phối cho các đối tượng đăng ký khác trong thời hạn Giấy phép chào bán cho phép với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của cổ đông không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại Hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

Số cổ phiếu chào bán nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Các nhà đầu tư được chào bán trong các trường hợp dưới đây phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ được thay đổi sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu liên quan đến các ngưỡng phải chào mua công khai theo Luật Chứng khoán;
- Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất.

Trong trường hợp số lượng cổ phần vẫn không được chào bán hết cho các đối tượng khác thì Công ty sẽ đăng ký tăng vốn trên số cổ phiếu thực tế đã chào bán;

Ngoài ra, nếu không thu đủ số tiền huy động dự kiến của đợt chào bán thì Công ty sẽ sử dụng nguồn vốn tự có và nguồn vốn vay các tổ chức tín dụng để bù đắp vào nhu cầu vốn. Bên cạnh đó, Công ty sẽ điều chỉnh tiến độ, cũng như quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo đạt hiệu quả sử dụng vốn cao nhất.

21. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Tổng số cổ phần Công ty phát hành cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 8.916.157 (tám triệu chín trăm mười sáu ngàn một trăm năm mươi bảy) cổ phiếu, số tiền dự kiến thu được là 133.742.355.000 (một trăm ba mươi ba tỷ bảy trăm bốn mươi hai triệu ba trăm năm mươi lăm ngàn) đồng. Công ty sẽ sử dụng toàn bộ số tiền thu được để tài trợ cho các khoản như sau:

- Bổ sung vốn lưu động cho Công ty.
- Cơ cấu lại nguồn vốn Công ty, gia tăng nguồn vốn dài hạn, nâng cao năng lực tài chính và sản xuất của Công ty, đảm bảo sẵn sàng nguồn vốn cho nhu cầu đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và tăng sức cạnh tranh của Công ty.

22. Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền mua; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành;

- Chủ động điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh này (nếu có).
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành;.Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN .
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cho cổ đông hiện hữu được thành công.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0300742387 - C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN ★ Q.GÒ VẤP - T.P HỒ CHÍ MINH

BÙI TUẤN NGỌC